TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 156/2023/HS-ST
Ngày: 29/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nông Trung Kiên

2. Bà Lò Thị Ánh Ngọc

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Lê Tuấn Ngọc - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên toà***: Ông Nông Quốc Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 06 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 146/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2023/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 06 năm 2023 đối với bị cáo:

Mùa Thị Ch, tên gọi khác: không; sinh năm: 1983 tại Điện Biên;

Nơi cư trú: Bản N, xã N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên;

Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ văn hoá: không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mùa Khua S (đã chết) và bà Giàng Thị S, bị cáo có chồng là Lầu A H và có 05 con. Tiền án: 01 tiền án, năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 07 năm tù về tội Tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy tại bản án số 148/2012/HS-ST ngày 21/6/2012, bị cáo đã chấp xong hình phạt tù ngày 18/9/2020, chưa được xoá án tích; tiền sự: không; Nhân thân: Ngoài lần bị xét xử nêu trên bị cáo không bị xử lý về hành vi vi phạm nào khác. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/3/2023, sau đó bị tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người phiên dịch: Bà Mùa Thị D

Địa chỉ: Phòng D huyện Đ, tỉnh Điện Biên (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 50 phút ngày 08/3/2023 khi Mùa Thị Ch đang ở nhà thì có một người đàn ông (Ch không biết tên, địa chỉ) đến hỏi mua hồng phiến. Ch đồng ý bán và nhận 600.000 đồng của người đàn ông đó, rồi hẹn người đàn ông này đi đến cột điện cách nhà Ch một đoạn để giao nhận hồng phiến. Sau đó Ch vào lấy

ma tuý của mình đem đi giao cho người đàn ông đó. Khi Ch đang đi đến điểm hẹn để giao ma tuý thuộc bản Xá Nhù, xã Hua Thanh, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vào hồi 09 giờ 10 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Đồn Biên phòng Mường Pồn – Bộ chỉ huy Bộ đội Biên Phòng tỉnh Điện Biên phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay trái của Ch 01 gói được gói bên ngoài bằng nilon màu xanh, miệng gói được hơ lửa hàn kín bên trong có Cha 32 viên Methamphetamine có tổng khối lượng 2,85 gam. Ngoài ra Tổ công tác còn thu giữ của Ch 01 túi vải thổ cẩm, miệng túi có hai khoá kéo, có dây đeo và 600.000 đồng (gồm 01 tờ mệnh giá 500.000 đ và 01 tờ mệnh giá 100.000 đ).

Ch khai nhận số ma tuý trên có được là do đầu tháng 02 năm 2023 Ch đi làm nương tại bản Nậm Ty 1, xã Hua Thanh, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Tại đây, Ch đã gặp và mua được của một người phụ nữ (Ch không biết tên, địa chỉ) số ma tuý đó với giá 300.000 đồng mục đích để chữa bệnh cho gà. Sau khi làm nương xong Ch cầm gói ma tuý mang về nhà cất giấu tại bếp. Đến ngày 08/3/2023 Ch đem đi bán thì bị bắt. Số tiền 600.000 đồng là tiền Ch nhận trước tiền bán ma tuý của người đàn ông đã đến hỏi mua.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo. Bị cáo nhất trí và không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra của cơ quan điều tra; quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Bản cáo trạng số: 88/CT-VKSĐB ngày 19/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Mùa Thị Ch về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm h khoản 1 điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Mùa Thị Ch với mức hình phạt từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của Mùa Thị Ch là 2,85 gam Methamphetamine đã sử dụng phục vụ công tác giám định hoàn lại 2,54 gam, tịch thu sung ngân sách nhà nước 600.000 đ thu giữ của Ch; Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo 01 túi vải thổ cẩm. Căn cứ khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết lỗi, xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 09 giờ 10 phút ngày 08/3/2023 tại khu vực đường đi thuộc bản Xá Nhù, xã Hua Thanh, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên Mùa Thị Ch đã có hành vi tàng trữ trong người 2,85 gam Methamphetamine mục đích để đem đi bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp.

Hành vi trên của bị cáo đã được Chứng minh tại các biên bản: bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ đồ vật tài liệu, niêm phong, mở niêm phong vật Chứng của vụ án, tại kết luận giám định, các lời khai của bị cáo và các tài liệu, Chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

Như vậy Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ xác định bị cáo có tội, bị cáo đã phạm vào tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi trên của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội có tính chất nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an và an toàn xã hội trên địa bàn. Hành vi phạm tội của bị cáo xuất phát từ động cơ vụ lợi, coi thường pháp luật; mục đích của bị cáo khi thực hiện hành vi là nhằm hưởng lợi, kiếm lời.

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội do cố ý khi chưa được xoá án tích tại bản án số 148/2012/HS-ST ngày 21/6/2012 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo; nhằm thể hiện tính nghiêm minh, nghiêm khắc và răn đe của pháp luật với tội phạm và những hành vi vi phạm pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đủ sức răn đe đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đề xuất áp dụng đối với bị cáo là có cơ sở nên cần chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, Chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là đối tượng có nơi cư trú

rõ ràng, có thu nhập thấp, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn và không có tài sản gì có giá trị lớn. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật Chứng vụ án: Hội đồng xét xử thấy cần căn cứ quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 2,85 gam Methamphetamine thu giữ của Mùa Thị Ch đã sử dụng phục vụ công tác giám định hoàn lại 2,54 gam vì là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; Tịch thu sung ngân sách nhà nước 600.000 đ thu giữ của Ch là tiền do phạm tội mà có; Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại 01 túi vải thổ cẩm cho bị cáo do không liên quan đến hành vi bán trái phép chất ma tuý của bị cáo.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Về các vấn đề khác có liên quan: Bị cáo khai bị cáo không biết tên, địa chỉ của cả người bán ma tuý cho bị cáo và người mua ma tuý của bị cáo; Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để điều tra làm rõ được. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập việc xử lý đối với những người này.

[7] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người này đều đảm bảo tính hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm b, c khoản 1 Điều 47, Điều 38 Bộ luật hình sự; Điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Mùa Thị Ch phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Mùa Thị Ch 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (08/3/2023).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của Mùa Thị Ch là 2,85 gam Methamphetamine đã sử dụng phục vụ công tác giám định hoàn lại 2,54 gam; Tịch thu sung ngân sách nhà nước 600.000 (Sáu trăm nghìn) đồng (gồm 01 tờ

mệnh giá 500.000 đ và 01 tờ mệnh giá 100.000 đ) thu giữ của Ch; Trả lại 01 túi vải thổ cẩm, miệng túi có hai khoá kéo, có dây đeo cho Mùa Thị Ch.

(*Theo biên bản giao nhận vật Chứng ngày 19/5/2023 giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.)*

4. Bị cáo Mùa Thị Ch phải chịu 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo Mùa Thị Ch có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/6/2023).

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát huyện ĐB;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện ĐB;
- Bị cáo;
- Chi cục Thi hành án DSHĐB;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- Sở tư pháp tỉnh ĐB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Ngọc